

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ CÔNG VÀNG**
*GOLDEN GATE TRADE SERVICES
JSC*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Số: 02/2022/BCQTCT-GGG
No: 02/2022/BCQTCT-GGG

Hà Nội, ngày 30 tháng 1 năm 2023
Hanoi, January 30th 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(Năm 2022 - Year 2022)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
To: The State Securities Commission;

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Công Vàng
Name of company: Golden Gate Trade Services JSC
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 60, phố Giang Văn Minh, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.
Address of head office: 60 Giang Van Minh Street, Doi Can Ward, Ba Dinh District, Hanoi.
- Điện thoại/Telephone: 0243 722 6354 Fax: 0243 722 6352
- Email:
- Vốn điều lệ/Charter capital: 76.926.900.000 đồng
- Mã chứng khoán/Stock symbol: Không có
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc
Governance model: General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện
The implementation of internal audit: Implemented.

1. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments:

STT <i>No.</i>	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
01	01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	29/01/2022	- Thông qua Cam Kết của Công ty <i>Approval for Company Undertaking</i> - Ủy quyền cho Tổng giám đốc ký kết và thực hiện công việc liên quan đến Cam Kết của Công ty <i>Authorization for the General Director to execute & perform matters related to the Company Undertaking</i> - Thông qua việc không phải thực hiện chào mua công khai <i>Approval for waiver of public tender offer</i> - Thông qua việc sửa đổi Điều lệ <i>Approval for the amendment of the Charter</i> - Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên Hội Đồng Quản Trị <i>Approval for the removal and appointment of the Board of Directors' members</i> - Thông qua việc bổ nhiệm quan sát viên tại Hội đồng quản trị <i>Approval for the appointment of observers at Board of Directors</i>
02	02/2022/NQ-ĐHĐCĐ	30/06/2022	- Phê duyệt kết quả kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch kinh doanh năm 2022 <i>Approval business results 2021 report & proposal of business plan 2022</i> - Phê duyệt báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 <i>Approval on activities of ROD in 2021</i> - Phê duyệt quy chế nội bộ về quản trị Công ty và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị <i>Approval on the amendment of the Internal Regulation on Corporate Governance & issuance of the Operating Regulations of the Board of Directors</i>

STT No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
			- Phê duyệt báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã kiểm toán của Công ty năm 2021 <i>Approval of audited separate & consolidated financial statement of 2021</i> - Phê duyệt việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022 <i>Approval on the selection of auditor for 2022 financial year</i> - Phê duyệt kế hoạch không chia cổ tức bằng tiền năm 2021 <i>Approval on the plan of not distributing 2021 cash dividend</i> - Phê duyệt việc mua lại cổ phiếu ESOP của người lao động nghỉ việc dẫn tới việc giảm vốn Điều lệ và sửa đổi Điều Lệ <i>Approval on the Company's redemption of ESOP Shares from employees who ceased to work for the Company leading to decrease in the charter capital & amendment of the charter.</i> - Phát hành 2.100 cổ phiếu ESOP theo Chương trình Thu hút Nhân tài từ nguồn cổ phiếu quỹ. <i>Issuance of the 2,100 ESOP* shares under Talent Acquisition Program using existing treasury shares.</i> - Phát hành cổ phiếu ESOP cho kết quả kinh doanh năm 2020 từ nguồn cổ phiếu quỹ <i>Issuance ESOP for business performance 2020 from treasury pool</i> - Phê duyệt việc phát hành 15.202 cổ phiếu ESOP từ nguồn cổ phiếu quỹ cho mục đích Thu hút nhân sự tài năng. <i>Approval for issuance of maximum 15,202 ESOP shares from treasury shares for Talent Acquisition.</i> - Đảm bảo việc phát hành ESOP đáp ứng các quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

STT <i>No.</i>	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
			<i>The plan to ensure that the issuance of ESOP shares meets the requirement on foreign ownership limitation.</i> - Điều chỉnh điều kiện hạn chế chuyển nhượng các Cổ Phiếu ESOP 31/12/2020 quy định tại NQ 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/6/2020 <i>Adjust the lock-up period for ESOP Shares issued on 31st Dec. 2020 pursuant to Resolution 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ dated on 17th June, 2020.</i> - Điều chỉnh điều kiện hạn chế chuyển nhượng các Cổ Phiếu ESOP được phát hành theo NQ 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/12/2021 <i>Adjust the lock-up period for ESOP Shares pursuant to Resolution 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ on 30th December 2021.</i> - Điều chỉnh chương trình ESOP 2019 - 2023 <i>Amendment to the ESOP plan 2019 – 2023</i> - Sửa đổi Điều lệ công ty. <i>Amendment to the Company's Charter</i> - Phương án bầu bổ sung thành viên HĐQT. <i>Appointment of new BOD member.</i> - Thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan của Công ty. <i>Notice of the list of related parties & related benefits of the Company</i>

II. Hội đồng quản trị /Board of Directors:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

STT No.	Thành viên HDQT/ <i>Board of Directors' members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/HDQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1.	Ông/Mr Trần Việt Trung	Chủ tịch Hội đồng quản trị <i>BOD Chairman</i>		
2.	Ông/Mr Đào Thế Vinh	Thành viên Hội đồng quản trị <i>BOD members</i>		
3.	Ông/Mr Nguyễn Xuân Tường	Thành viên Hội đồng quản trị <i>BOD members</i>		
4.	Ông/Mr Thomas Lanyi	Thành viên Hội đồng quản trị <i>BOD members</i>		Đã miễn nhiệm ngày 15/03/2022 <i>Dismissed on March 15th 2022</i>
5.	Ông/Mr: Carl Rodrigues	Thành viên HĐQT <i>BOD member</i>		Đã miễn nhiệm ngày 15/03/2022 <i>Dismissed on March 15th 2022</i>
6.	Ông/Mr. Dickson Loo Tit Choon	Thành viên HĐQT <i>BOD Members</i>	Bổ nhiệm ngày March 15 th 2022 <i>Appointed on March 15th 2022</i>	
7.	Bà/Ms Đào Phương Lan	Thành viên HĐQT <i>BOD Members</i>	Bổ nhiệm ngày 30/06/2022 <i>Appointed on June 30th 2022</i>	

2. Các cuộc họp HĐQT/*Meetings of the Board of Directors:*

STT <i>No.</i>	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director's member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1.	Ông/Mr Trần Việt Trung	13	100%	Không có <i>None</i>
2.	Ông/Mr Đào Thế Vinh	13	100%	Không có <i>None</i>
3.	Ông/Mr Nguyễn Xuân Trường	13	100%	Không có <i>None</i>
4.	Ông/Mr Thomas Lanyi	2	100% các cuộc họp khi đương nhiệm <i>100% meeting before dismissal</i>	Đã miễn nhiệm ngày 15/03/2022 <i>Dismissed on March 15th 2022</i>
5.	Ông/Mr Carl Rodrigues	2	100% các cuộc họp khi đương nhiệm <i>100% meeting before dismissal</i>	Đã miễn nhiệm ngày 15/03/2022 <i>Dismissed on March 15th 2022</i>
6.	Ông/Mr Dickson Loo Tit Choon	11	100% các cuộc họp khi đương nhiệm <i>100% meeting after appointment</i>	Mới được bổ nhiệm ngày 15/03/2022 <i>Appointed on March 15th 2022</i>
7	Bà/Ms Đào Phương Lan	6	100% các cuộc họp khi đương nhiệm <i>100% meeting after appointment</i>	Mới được bổ nhiệm ngày 30/06/2022 <i>Appointed on June 30th 2022</i>

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

Ban Giám đốc và các cấp quản lý đã triển khai các công việc theo quy định tại Điều lệ, các Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và các công việc khác trong phạm vi thẩm quyền/The Board of Management and management team implemented in accordance with regulations of Company Charter, GMS & BOD Resolutions and other tasks within its authorization scopes, in which:

- Chuẩn bị kế hoạch kinh doanh năm 2022 trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.
Preparing business plan 2022 to be submitted for the AGM's approval
- Kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2021.

Conducting independent audit on the Financial Statement 2020

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động quản trị và kiểm soát rủi ro
Enhancing management & risk control activities
- Tiếp tục cập nhật và nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin ở cả khối văn phòng và khối nhà hàng để nâng cao trải nghiệm khách hàng, thực hiện sứ mệnh “Nhân viên hạnh phúc, khách hàng hài lòng”
Continue to update & improve information technology system at office level as well as restaurant level to enhance customer experiences, fulfilling the mission of “Happy employees, pleased customers”
- Thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2020 cho cổ đông.
Implement the cash dividend payment at 2020 for shareholders

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

Hội đồng quản trị đã thành lập Tiểu ban Phát triển bền vững để tham mưu cho Hội đồng quản trị vào theo Nghị quyết HĐQT số 09/2022/NQ-HĐQT ngày 27/07/2022: (i) thiết lập các mục tiêu Phát triển bền vững (“mục tiêu ESG”); (ii) thực hiện các mục tiêu, nhận diện; (iii) phân tích các rủi ro có thể ảnh hưởng đến khả năng đạt được các mục tiêu ESG; và (iv) các công việc khác phát sinh nằm trong phạm vi mục đích hoạt động của Tiểu ban.

Advise the The Board of Directors set up a Sustainable Development Sub-Committee (“ESG Sub-Committee”) via the Resolution No. 09/2022/NQ-HĐQT dated July 27th 2022 to : (i) to advise the Board on Sustainable Development Goals (“ESG goals”); (ii) realization of ESG goals; (iii) identify and analyze risks, give warnings in advance of risks that may affect the Company's ability to achieve ESG objectives; and (iv) other tasks that arise within the scope of work of the Sub-committee.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2022/Resolutions/Decisions of the Board of Directors in 2022

STT No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày đp/AM/Y YYY	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1.	01/2022/NQ-HĐQT	27/1/2022	Phê duyệt khoản vay cổ đông: PFC, Trần Việt Trung, Nguyễn Xuân Tường <i>Approval for shareholders loan: PFC, Mr. Tran Viet Trung & Mr. Nguyen Xuan Tuong</i>	100%
2.	02/2022/NQ-HĐQT	3/3/2022	Phê duyệt phương án gia hạn thời hạn vay vốn Vietinbank <i>Approval on the term loan extension of Vietinbank loan</i>	100%
3.	03/2022/NQ-HĐQT	24/3/2022	Phê duyệt giao dịch với bên liên quan (GGF) <i>Approval on the related parties transaction (with GGF)</i>	100%
4.	04/2022/NQ-HĐQT	28/4/2022	Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCD thường niên muộn nhất tới 30/06/2022 <i>Approval on the delay of AGM time till June 30th 2022 the latest</i>	100%
5.	05/2022/NQ-HĐQT	11/5/2022	Phê duyệt ủy quyền cho TGD phê duyệt giao dịch với Bên liên quan Phê duyệt chính sách cấp khoản vay cho nhân viên Phê duyệt giao dịch giữa GGG, Quince, W&E, Phê duyệt điều chỉnh điều kiện hạn chế chuyển nhượng của ESOP 2019 – 2020 Phê duyệt ESOP phát hành theo chương trình TA Phê duyệt thời gian tổ chức AGM 30/06/2022 Phê duyệt ngày thanh toán cổ tức 2020 là ngày 16/06/2022	100%

STT No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>DD/MM/YYYY</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>Approval of the authorization for CEO to approve transactions with related parties</i> <i>Approval of the loan policy for employees</i> <i>Approval of the transactions between GGG, Quince, W&E.</i> <i>Approval of the adjustment of the transfer restriction conditions of the ESOP 2019 - 2020</i> <i>Approval of the ESOP to be issued under the TA program</i> <i>Approval of the AGM time 30/06/2022</i> <i>Approval of the 2020 dividend payment date is June 16, 2022</i>	
6.	06/2022/NQ-HĐQT	9/6/2022	Phê duyệt tài liệu họp ĐHĐCĐ Phê duyệt việc mua lại Trái Phiếu phát hành năm 2021 <i>Approval of the AGM materials</i> <i>Approval of the bond 2021 recall</i>	100%
7.	07/2022/NQ-HĐQT	30/6/2022	Phê duyệt nâng hạn mức vay tại BIDV và MBB <i>Approval of the increase in credit limit at BIDV & MBB</i>	100%
8.	08/2022/NQ-HĐQT	12/07/2022	Phê duyệt việc điều chỉnh phương án vay vốn tại VIB <i>Approval of the adjustment in loan plan at VIB</i>	100%
9.	09/2022/NQ-HĐQT	27/7/2022	Thành lập tiểu ban ESG thuộc Hội đồng quản trị <i>Establishment of the ESG Sub-Committee of BOD</i>	100%

STT <i>No.</i>	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>DD/MM/YYYY</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			Phê duyệt hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa GGG và GGF <i>Approval on the business corporation contract between GGG and GGF</i>	
10.	10-2/2022/NQ-HĐQT	15/08/2022	Phê duyệt việc sửa đổi ngân sách năm 2022 <i>Approval of the budget adjustment for financial year 2022</i> Phê duyệt việc điều chỉnh kế hoạch chi phí tài sản cố định cho việc mở rộng mạng lưới nhà hàng <i>Approval of the adjustment of CAPEX plan for the expansion of network</i> Phê duyệt việc ủy quyền cho TGD thực hiện quyền từ chối mua lại đầu tiên của cổ phiếu ESOP <i>Approval on the authorization of the execution of the ESOP shares first refusal rights to CEO</i> Phê duyệt BCTC bán niên 30/06/2022 <i>Approval on the half-year financial statement as at 30th June 2022</i>	100%
11.	10-3/2022/NQ-HĐQT	12/08/2022	Phê duyệt việc thu hồi lại khoản vay của Công ty Cổ phần Golden Gate Partners <i>Approval on the recall of loan to Golden Gate Partner PSC</i> Phê duyệt việc thực hiện phát hành cổ phiếu ESOP <i>Approval on the execution of issuing ESOP Shares</i>	

STT <i>No.</i>	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>DD/MM/YYYY</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			Phê duyệt việc thực hiện phương án phát hành cổ phiếu ESOP cho mục đích thu hút nhân tài <i>Approval on the execution of ESOP share issuance for Talent Acquisition Purpose</i> Phê duyệt việc mua lại ESOP của CBNV nghỉ việc <i>Approval on the ESOP redemption of employees who ceased to work at the company</i>	
12.	11/2022/NQ-HDQT	17/10/2022	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022 <i>Approval on the selection of FY2022 Auditors</i> Thông qua việc thành lập chi nhánh Công ty tại Hà Nội <i>Approval on the establishment of the company branch in Hanoi</i> Thông qua việc chuyển địa chỉ trụ sở chính của Công ty Golden Sakura <i>Approval for the changes in headquarter of Golden Sakura JSC</i>	100%
13.	12-2/2022/NQ-HDQT	17/11/2022	Thông qua việc đầu tư ra nước ngoài <i>Approval of the foreign investment</i>	100%
14.	12-3/2022/NQ-HDQT	17/11/2022	Thông việc kí hợp đồng tư vấn với Equiom <i>Approval on the advisory signing contract with Equiom</i>	100%
15.	12-4/2022/NQ-HDQT	17/11/2022	Phê duyệt việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty	100%

STT No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>DD/MM/YYYY</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			Approval on the appointment of the person in charge of company administration Thông qua giao dịch với bên liên qua <i>Approval on the related party transaction</i>	
16.	12-5/2022/NQ-HĐQT	20/12/2022	Thông qua việc góp thêm vốn vào Công ty TNHH Đầu tư Tây Hồ Vĩnh Phúc <i>Approval on the additional capital contribution to Toy Ho - Vinh Phuc Investment Co., Ltd</i>	100%
17.	13-1/2022/NQ-HĐQT	13/12/2022	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu ESOP <i>Approval on the ESOP issuance plan</i>	100%
18.	13-2/2022/NQ-HĐQT	13/12/2022	Thông qua việc làm rõ việc mua lại cổ phiếu ESOP và giảm vốn điều lệ của Công ty <i>Approval on the details of the ESOP redemption and charter capital decrease of the Company</i>	100%
19.	13-3/2022/NQ-HĐQT	13/12/2022	Thông qua việc thưởng cổ phiếu cho người lao động theo chương trình Thu hút nhân sự tài năng <i>Approval on the issuance of shares to employees in accordance with the Talent Acquisition Program</i> Thông qua việc mua bán thanh lý tài sản của cửa hàng ICOOK <i>Approval on the sale transaction of liquidated assets of ICOOK store</i>	100%

STT No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>DD/MM/YYYY</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua Approval rate
			Thông qua giao dịch chuyển giao thương hiệu và tên miền <i>Approval on the transaction to transfer trademarks and domain</i>	
20.	13-4/2022/NQ-HDQT	13/12/2022	Thông qua việc đầu tư ra nước ngoài <i>Approval on the foreign investment</i>	100%

III. Ban điều hành/Board of Management

STT <i>No.</i>	Thành viên Ban điều hành <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1.	Ông/Mr. Đào Thế Vinh	14/09/1972	Cử nhân Kỹ sư khí tượng <i>Bachelor of Meteorological Engineering</i>	01/07/2008	N/A
2.	Ông/Mr. Kwak Dong Won	25/04/1973	Cử nhân Quản trị Kinh doanh <i>Bachelor of Business Administration</i>	04/01/2022	31/12/2022
3.	Bà/Ms. Nguyễn Phương Lan	11/09/1978	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh <i>Msc of Business Administration</i>	01/07/2021	N/A

IV. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>
Ông/Mr. Nguyễn Mạnh Đức	02/07/1975	Cử nhân Kế toán <i>Bachelor of Accountancy</i>	01/01/2022

V. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Trong năm 2022, các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác đã tham gia nhiều khóa đào tạo về quản trị, trong đó tiêu biểu có khóa học “Lãnh đạo chuyển hóa” đã được tổ chức thành công tốt đẹp.

In 2022, BOD members, CEO, and other managers has attended several training courses on corporate governance, in which the highlight is “Transformation Leader Program” hosted successfully.

VI. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH ² , ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. ², date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ceasing to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1	Ông Đào Thế Vinh <i>Mr. Dao The Vinh</i>	Thành viên HĐQT/ Người đại diện theo pháp luật <i>Board Member/ Legal Representative</i>			9/4/2008 <i>9th April, 2008</i>			Người nội bộ <i>Internal Person</i>
2	Ông Trần Việt Trung <i>Mr. Tran Viet Trung</i>	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>			9/4/2008 <i>9th April, 2008</i>			Người nội bộ <i>Internal Person</i>
3	Ông Nguyễn Xuân Tường <i>Mr. Nguyen Xuan Tuong</i>	Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám Đốc <i>Board Member/ Deputy General Director</i>			9/4/2008 <i>9th April, 2008</i>			Người nội bộ <i>Internal Person</i>
4	Ông Dickson Lao Tit Choon <i>Mr. Dickson Lao Tit Choon</i>	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>			29/1/2022 <i>29th Jan 2022</i>			Người nội bộ <i>Internal Person</i>
5	Bà Đào Phương Lan <i>Ms. Dao Phuong Lan</i>	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>			30/6/2022 <i>30th June 2022</i>			Người nội bộ <i>Internal Person</i>
6	Ông Kwak Dong Won <i>Mr. Kwak Dong Won</i>	Phó Tổng Giám Đốc/ <i>Deputy CEO</i>			04/01/2022 <i>Jan 4th 2022</i>	31/12/2022 <i>31st Dec 2022</i>		Người nội bộ <i>Internal Person</i>
7	Bà Nguyễn Phương Lan	Giám đốc tài chính <i>CEO</i>			01/07/2021 <i>1st July 2021</i>			Người nội bộ <i>Internal Person</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH ² , ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. 2, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of becoming a related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ceasing to be related person</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	Mrs. Nguyễn Phương Lan							
8	Ông Nguyễn Mạnh Đức <i>Mr. Nguyen Manh Duc</i>	Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			01/01/2022 <i>January 1st 2022</i>			Người nội bộ <i>Internal Person</i>
9	Ông Lê Quốc Tuấn <i>Mr. Le Quoc Tuan</i>	Người được ủy quyền công bố thông tin/ <i>Authorized information</i>			2019			Người nội bộ <i>Internal Person</i>
10	Công ty Cổ Phần Golden Sakura <i>Golden Sakura Joint Stock Company</i>		0106863239 cấp ngày 28/05/2015 tại Phòng đăng ký kinh doanh Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0106863239 issued on 28th May, 2015 by BKRA-DPI Hanoi</i>	Tầng 1, tòa nhà Sunrise Building, D11 Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>F1, Sunrise Building, D11 KDTM Cầu</i>	28/5/2015 <i>28th May, 2015</i>			Công ty con <i>Subsidiary company</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ceasing to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Kedarián với công ty</i> <i>the Company</i>
				Giấy, Diệt Hàng Ward, Cao Cấp District, Hanoi, Vietnam				
11	Công ty TNHH Tân Phong Lợi Yên <i>Tan Phong Lai Yen Company limited</i>		2500233937 cấp ngày 29/10/2004 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT TP Hà Nội <i>2500233937 issued on 29th October 2004 DRG-DPT Hanoi</i>	Khu Công nghiệp Quang Minh, Thị trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>Quang Minh Industrial Zone, Quang Minh Commune, Me Linh District, Hanoi Vietnam</i>	2017	01/06/2020 <i>01 June 2020</i>		Công ty con <i>Subsidiary company</i>
12	Công ty Cổ phần xây dựng và Thương Mại Công Vàng		0107647840 cấp ngày 25/11/2016 bởi Phòng ĐKKD	Số 60, phố Giang Văn Minh, Phường	25/11/2016			Công ty con <i>Subsidiary company</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/person</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position, if any, Company (if any)</i>	Số Giấy NSH ⁶ , ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Main/ Contact</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of becoming a related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ceasing to be related person</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	<i>Golden Gate Company and Trading Joint Stock Company</i>		- Sở KHĐT TP Hà Nội 0107667860 issued on 2 nd November 2016 by BR03-LDP/ Hanoi	Đội Cán, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam No 60, Giang Van Minh, Doi Can Ward, Ba Dinh District, Hanoi, Vietnam	25 th November 2016			
13	Công ty TNHH Golden Gate Franchise <i>Golden Gate Franchise Co., Ltd</i>		0107729860 cấp ngày 21/2/2017 bởi Phòng ĐKKD -- Sở KHĐT TP Hà Nội 0107729860 issued on 21 st February 2017 by BR03-LDP/ Hanoi	Số 32 Chua Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam No 32 Chua Lung Lang Thuong Bang, Dong Da District, Hanoi, Vietnam	21/2/2017 2 nd February 2017			Công ty con <i>Subsidiary company</i>
14	Công ty Cổ phần The Concept House		0107608351 cấp ngày 24/10/2016	Tầng 6, tòa nhà Toyota, số 315	24/10/2016			Công ty con <i>Subsidiary company</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	The Concept House Joint Stock Company		bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107608351 issued on 24th October, 2016 by DKKD-TPH Hanoi</i>	Trương Chính, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>F6, Toyota Building, 315 Truong Chinh, Khuong Mai, Ward, Thanh Xuan District, Hanoi, Vietnam</i>	24 th <i>October, 2016</i>			
15	Công ty TNHH Giải pháp Nguồn nhân lực Golden Stars <i>Golden Stars Human Resource Solution Company Limited</i>		0107608351 cấp ngày 24/10/2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107608351 issued on 24th October, 2016 by DKKD-TPH Hanoi</i>	Tầng 6, tòa nhà Toyota, số 315 Trương Chính, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	24/10/2016 <i>24th October, 2016</i>			Công ty con <i>Subsidiary company</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
16	Công ty TNHH Đầu tư Tây Hồ - Vĩnh Phúc <i>Tây Hồ - Vĩnh Phúc Investment Company Limited</i>		2500233937 cấp ngày 29/10/2004 bởi Phòng ĐKKD - Số KHĐT TP Hà Nội <i>2500233937 issued on 29th October 2004 BRO-DPT Hanoi</i>	Khu Công nghiệp Quang Minh, Thị trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>Quang Minh Industrial Zone, Quang Minh Commune, Me Linh District, Hanoi Vietnam</i>	2020			Công ty con <i>Subsidiary company</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of Organization/Individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH ¹ , ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Main Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ceasing to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
17	Công ty TNHH Golden Gate Red Hats <i>Golden Gate Red Hats Company Limited</i>		0314212735 cấp ngày 20/1/2017 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT TP HCM <i>0314212735 issued on 20th January 2017 by DKKD-DPT HCM</i>	31A-31-31B Trương Sơn, Phường 4, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>31A-31-31B Truong Son Ward 4, Tan Binh District HCM, Vietnam</i>	20/01/2017			Công ty con <i>Subsidiary company</i>
18	Công ty cổ phần Golden Gate Partners <i>Golden Gate Partners Joint Stock Company</i>		0106577012 cấp ngày 19/06/2014 Bồi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0106577012 issued on 19th June 2014 by DKKD-DPT Hanoi</i>	Số 10, phố Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>No 10, Hoa Ma, Pham Dinh Ho Ward, Hanoi</i>	2014			Tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty <i>Enterprises hold more than 10% of voting shares or stakes of the Company</i>

STT No.	Tên tổ chức cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
19	SELETAR INVESTMENTS PTE LTD		199100018G cấp ngày 03/01/1991 bởi Cơ quan Quản lý Doanh nghiệp và Kế toán <i>199100018G issued on 3rd January, 1991 by accounting and corporate regulatory authority</i>	60B Orchard Road #06-18 The Atrium @ Orchard Singapore (238891) Hải Bà Trưng District, Hanoi, Vietnam	15/03/2022 March 15 th , 2022			Tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty <i>Enterprises hold more than 10% of voting shares or stakes of The Company</i>
20	SEATOWN PRIVATE CAPITAL MASTER FUND		WC-365003 cấp ngày 04/8/2020 bởi Cơ quan đăng ký Công ty của Cayman Islands <i>WC-365003 issued on 4th August, 2020</i>	Walkers Corporate Limited, 190 Elgin Avenue, George Town, Grand Cayman KY 1-9008,	15/03/2022 March 15 th , 2022			Tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty <i>Enterprises hold more than 10% of voting</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH ² , ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
			<i>by Registrar of Companies of the Cayman Islands</i>	Cayman Islands				<i>shares or stakes of the Company</i>
21	Công ty TNHH Công Vàng Vinh <i>Golden Gate Vinh Company Limited</i>		2901721473 cấp ngày 20/5/2014 bởi Phòng ĐKKD Sở KHĐT Tỉnh Nghệ An <i>2901721473 issued on 20th May, 2014 by BRC-DPI Nghệ An</i>	Số 45, đường Quang Trung - Phường Quang Trung - Thành phố Vinh - Nghệ An. <i>No 45 Quang Trung Ward, Vinh City, Nghua An</i>	15/04/2015 <i>April 15th, 2015</i>			Công ty liên kết <i>Associated company</i>
22	Công ty Cổ phần nội thất Golden Gate <i>Golden Gate Decorations Joint Stock Company</i>		0108172942 cấp ngày 06/3/2018 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT Hà Nội <i>0108172942 issued on 6th March, 2018 by BRC-DPI Hanoi</i>	Số 2B1, Khu dô thị 54, Ngõ 85 phố Hạ Đỉnh - Phường Thanh Xuân Trung - Quận Thanh Xuân - Hà Nội.	20/03/2018 <i>March 20th, 2018</i>			Công ty liên kết <i>Associated company</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address/ Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
23	Prosperity Food Concepts Pte. Ltd		Cơ quan quản lý kế toán và doanh nghiệp Singapore <i>201803660R issued on Feb 1st 2018 by Singapore Accounting and Corporate Regulatory Authority</i>	No 281, KDT 54 Lane 85 Ha Dinh, Thanh Xuan Trung, Thanh Xuan, Hanoi	2019	15/03/2022 <i>March 15th 2022</i>	Chuyển nhuận g cổ phần sở hữu <i>Transfer of shares</i>	Tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty <i>Shareholders hold more than 10% of voting shares of Prosperity Food Concepts Pte. Ltd.</i>
24	Ông/ Ms Thomas Lany	Thành viên Hội đồng quản trị <i>BCD members</i>			2019	15/03/2022 <i>March 15th 2022</i>	Miễn nhiệm HĐQT <i>Dismissal from Board</i>	Người nội bộ <i>Internal person</i>

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/person	Mối quan hệ liên quan với công ty Relation ship with Company	Số Giấy NSH ¹ , ngày cấp, nơi cấp NSH No., date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transaction with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT Resolution No. or Decision No. approved by Shareholders Board of Directors	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
1	Ông Trần Việt Trung Mr. Tran Viet Trung	Chủ tịch HĐQT Chairman			16/03/2022		Vay ông Trần Việt Trung: 87.010.000.000 VND Borrow Mr. Tran Viet Trung: 87,010,000,000 VND	
					16/09/2022	Nghị quyết HĐQT số 01/2022/NQ-HĐQT ngày 27/01/2022 BOARD Resolution No. 01/2022/NQ-HĐQT dated Jan 27 th 2022	Trả gốc vay: 43.505.000.000 VND Principal repayment: 43,505,000,000 VND	
					Trong năm 2022		Lãi vay phát sinh: 6.593.093.355 VND Loan interest incurred: 6,593,093,355 VND Lãi vay thực trả: 6.081.134.859 VND Loan interest paid: 6,081,134,859 VND	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Date of transaction with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
					16/06/2022	Nghị quyết số 02/2021/NQ- HĐHĐCB <i>Resolution No. 02/2021/NQ- HĐHĐCB</i>	Chia cổ tức: 2.162.332.823 VND <i>Dividend payment: 2.162.332.823 VND</i>	
2	Ông Đào Thế Vinh <i>Mr. Dao The Vinh</i>	Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám Đốc <i>Board Member/ Deputy General Director</i>			16/06/2022	Nghị quyết số 02/2021/NQ- HĐHĐCB <i>Resolution No. 02/2021/NQ- HĐHĐCB</i>	Chia cổ tức: 4.848.240.586 VND <i>Dividend payment: 4.848.240.586 VND</i>	
3	Ông Nguyễn Xuân Tường	Thành viên HĐQT/			16/03/2022	Nghị quyết HĐQT số 01/2022/NQ-HĐQT ngày 27/01/2022	Vay ông Nguyễn Xuân Tường: 37.290.000.000 VND	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Nature of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH ¹⁶ , ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. ¹⁶, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transaction with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCB/HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
4	Công ty TNHH Tấn Phong Lại Yên <i>Tan Phong Lai Yen Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	2500233937 cấp ngày 29/10/2004 bởi Phòng ĐKKD – Số KHDĐT TP Hà Nội <i>2500233937 issued on 29th October, 2004 B80/DPA Hanoi</i>	Khu Công nghiệp Quang Minh, Thị trấn Quang Minh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>Quang Minh Industrial Zone, Quang Minh Commune, Me Linh District, Hanoi Vietnam</i>	Giao dịch trong năm 2022 <i>Transaction 2022</i>	Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐQT <i>Resolution No. 05/2022 NQ-HĐQT</i>	Lãi vay: 486,218,208 VND <i>Interest expense: 486,218,208 VND</i> Trả gốc vay: 230,000,000 VND <i>Principal payment: 230,000,000 VND</i>	
5	Công ty Cổ phần xây dựng và Thương Mại Công Vàng <i>Golden Gate Trading and</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0107647840 cấp ngày 25/11/2016 bởi Phòng ĐKKD – Số KHDĐT TP Hà Nội <i>0107647840 issued on 25/11/2016 B80/DPA Hanoi</i>	Số 60, phố Giang Văn Minh, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2022	Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐQT <i>Resolution No. 05/2022 NQ-HĐQT</i>	Mua dịch vụ: 19,821,055,653 VND <i>Service fee: 19,821,055,653 VND</i>	

STT	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relation ship with the Company</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transaction with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Contents, quantity, total value of transactions</i>	Ghi chú <i>Note</i>
	Công ty TNHH Golden Gate Franchise <i>Golden Gate Franchise Company Limited</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0107729860 cấp ngày 21/2/2017 bởi Phòng DKKD - Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107729860 issued on 21st February, 2017 by BRC-DPP Hanoi</i>	Số 32 Chùa Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>No 32 Chùa Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</i>	Giao dịch trong năm 2022	Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐQT <i>Resolution No. 03/2022/NQ-HĐQT</i>	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 905,250,540 VND <i>Revenue from sales of goods and services: 905,250,540 VND</i> Mua hàng và dịch vụ: 955,170,703 VND <i>Services & goods purchase: 955,170,703 VND</i>	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH ^o , ngày cấp, nơi cấp <i>CVT No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transaction with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision Not approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
				<i>District, Hanoi, Vietnam</i>			Trả gốc vay: 800.000.000 VND Lãi vay: 843.452.056 VND <i>Interest expenses: 843.452.056 VND</i> Trả lãi vay: 1.090.871.237 VND	
7	Công ty Cổ phần The Concept House <i>The Concept House Joint Stock Company</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>	0107608351 cấp ngày 24/10/2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>(0107608351 issued on 24th October, 2016 by BRC-DPT Hanoi)</i>	Tầng 6, tòa nhà Toyota, số 315 Trường Chinh, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>F6, Toyota Building, 315, Trường Chinh</i>	2022	Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐQT <i>Resolution No. 05/2022/NQ-HĐQT</i>	Thu nhập từ phí quản lý: 636.000.000 VND <i>Management fee revenue: 636.000.000 VND</i> Phí nhượng quyền phải trả: 1.573.811,114 VND <i>Franchise payable fee: 1.573.811,114 VND</i> Mua hàng và dịch vụ: 28.631.554 VND	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty: <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH ⁶ , ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. ⁶, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transaction with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT thông qua <i>Resolution No. of Decision Not approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
				<i>Khuong Mai Ward, Thanh Xuan District, Hanoi, Vietnam</i>			<i>Services & goods purchase: 28,631,554 VND</i> Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 6,458,182,625 VND <i>Services & goods revenue: 6,458,182,625 VND</i>	
8	Công ty cổ phần Golden Gate Partners <i>Golden Gate Partners Joint Stock Company</i>	Cổ đông năm giữ trên 10% cổ phiếu có quyền biểu quyết <i>Shareholder or with more than 10% 10%</i>	0106577012 cấp ngày 19/06/2014 Bơi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0106577012 issued on 19th June 2014 by BRC-DPT Hanoi</i>	Số 10, phố Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>No 10, Hoa Ma, Pham Dinh Ho Ward, Hai Ba</i>	2022		Cần trừ khoản cho vay và khoản phải trả: 3.024.000.000 VND <i>Deduction of loans & payable: 3,024,000,000 VND</i> Thu hồi gốc vay còn lại: 11,725,342,000 VND Lãi vay: 847,261,841 VND	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giáo dục chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
6.	Terence Lo		Nil			0	0%	Anh/Em ruột Brother
7.	Vikram Nair		Nil			0	0%	Anh/Em rể Brother in law
8.	Faye Ong		Nil			0	0%	Chị/em dâu Sister in law
V	Đào Phượng Lan Mrs. Đào Phượng Lan		Thành viên HĐQT Board Member			0	0%	
1	Trịnh Ngọc Phan Mrs. Trịnh Ngọc Phan					0	0%	Chồng Husband
2	Đào Trường Thắng					0	0%	Bố đẻ Father

STT <i>Số</i>	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
IV	DICKSON LOO TIT CHOON		Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>		<i>No. 43, 774, KTHC 1, 3 and B-1 Ma Anh 2 Road, Ngan Tin Lam House, Vinhuan</i>	0	0%	
1	Gayle Ong Hui-Hoen		Nil			0	0%	Vợ <i>Wife</i>
2	Matthew Declan Loo		Nil			0	0%	Con <i>Child</i>
3	Chloe Isabel Loo		Nil			0	0%	Con <i>Child</i>
4	Tay Seck Khoon		Nil			0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>
5	Jeanny Ng		Nil			0	0%	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/No. Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Gale Partners Golden Gate Partners Joint Stock Company		Board Member	ĐKKD – Sở KHĐT Hà Nội 0108172942 issued on 06th March, 2018 by BSC-DNP Hanoi	85 phố Hà Đình - Phường Thanh Xuân Trung - Quận Thanh Xuân - Hà Nội. No 281, KNT 54 Lane 85 Ha Dinh, Thanh Xuan Trung Thanh Xuan, Hanoi			
14	Công ty cổ phần Two Kings Invest Two Kings Invest Joint Stock Company		Thành viên HDQT Board Member	0107600793 cấp ngày 17/10/2016 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội 0107600793 issued on 17th October 2016 by BSC-DNP Hanoi	Số nhà 43, lô đất TT4, khu tái định cư 7.3 và 8.1, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0%	Sở hữu cổ phần Owning shares

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No. date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
12	Công Ty Cổ Phần Dầu Tư Bất Động Sân Relax House <i>Oil and Gas Real Estate Investment Joint Stock Company</i>			0109394472 cấp ngày 28/10/2020 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0109394472 issued on 28/10 October 2020 by DGD-100 (Hanoi)</i>	Tầng 3, nhà D, Tòa văn phòng VINACONEX 1, 289A Khuất Duy Tiên, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội <i>F3, Building D, Vinacorex/ Office Building, 289A, Conna Duy Tien, Trung Hoa, Cau Giay, Hanoi</i>	0	0%	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>
13	Công ty cổ phần Golden		Thành viên HDQT	0108172942 cấp ngày 06/3/2018 bởi Phòng	Số 2B1, Khu đô thị 54, Ngõ	3.375.690	43.88%	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>

STT (No.)	Họ tên (Name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) (Securities trading account (if any))	Chức vụ tại công ty (nếu có) (Position at the company (if any))	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp (ID card/Passport No., date of issue, place of issue)	Địa chỉ liên hệ (Address)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (Number of shares owned at the end of the disclosure period)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (Percentage of share ownership at the end of the period)	Ghi chú (Note)
	Jaeger Nook Company			0107273703 cấp ngày 31/12/December 2015 bởi 4380-1099 Hà Nội	Quận Tây Hồ - Hà Nội, Số 11, Lane 017 Đường Thái Mạc, Quận An, Tây Hồ, Hanoi			
11	Công ty TNHH Combo Home Nam Cao Hương Việt Nam Company Limited			0109023830 cấp ngày 16/12/2019 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT TP Hà Nội 01109075630 cấp ngày 16/12/December 2019 bởi RSCJ (1991) (2004)	Nhà số 4/50 ngõ 1194 đường Láng- Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam 4/50 Lane 1094 Lang, Lang Thuong Ward, Dong Da, Hanoi, Vietnam	0	0%	Số hữu phần vốn góp (Owning the capital)

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at/In company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>Hộ chiếu: No. Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
9	Công ty Cổ phần Thực phẩm W&E <i>W & E Food Asian Spiced Company</i>		Người đại diện theo pháp luật <i>Legal Representative</i>	0107343546 cấp ngày 04/03/2016 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT TP Hà Nội <i>0107343546 issued on 04 March 2016 by HNKC-LPH Hanoi</i>	Số 105A nhà F6 Khu tập thể Xà Phòng, Đường Nguyễn Trãi - Phường Thượng Đình - Quận Thanh Xuân - Hà Nội. <i>No 105A, F6, KTT, Xa Phong, Nguyen Trãi, Thuong Dinh Quang, Hanoi</i>	0	0%	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>
10	Công ty cổ phần Quince Việt Nam <i>Quince Vietnam</i>			0107275705 cấp ngày 31/12/2015 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT TP Hà Nội	Số 11, ngách 9/2 Dặng Thái Mai - Phường Quảng An -	0	0%	Sở hữu cổ phần <i>Owning shares</i>

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Huỳnh Thuong Huynh Thuan Company Limited			01/06/2007 cấp tại 12/06/2012 cấp tại 04/02/2011 (Hàng)	phố Hà Nội, Việt Nam Số 8/Trần Hưng Street, Hanoi Đình An, Hai Ba Trưng, Hanoi Vietnam			
8	Công ty cổ phần phát triển sản xuất và thương mại Hoàng Ấn Hoàng An Production Development and Trade Joint Stock Company			0104785962 cấp ngày 07/07/2010 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội 0104785962 cấp tại 04/06/2010 tại ĐKKD TP Hà Nội	Căn hộ 1808, chung cư 172 Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam CC/1808, CC 172, Ngoc Khánh, Giang Vo, Ba Dinh Hanoi, Vietnam	0	0%	Sở hữu cổ phần Ownership shares

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khóa (nếu có) Securities trading accounts (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the reporting period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the reporting period	Ghi chú Note
	Nguyễn Khánh Linh							Child
3	Nguyễn Xuân Quang Nguyễn Xuân Quang					0	0%	Con Child
4	Đỗ Thị Hồng Yến Mrs. Do Thi Hong Yen					0	0%	Mẹ đẻ Mother
5	Bùi Thanh Mrs. Bui Van Thanh					0	0%	Bố vợ Father-in-law
6	Nguyễn Thị Kiều Vân Mrs. Nguyen Thi Kieu Van					0	0%	Em ruột Sister
7	Công ty TNHH Bất động sản Bạch Dương			0106032097 cấp ngày 12/11/2012 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội	8 Hòa Mã, Phường Phạm Đĩnh Hồ, Quận Hai Bà Trung, Thành	0	0%	Sở hữu phần vốn góp Owning share capital

STT Mã	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khốn (nếu có) Securities Trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiên cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
11	Công ty Cổ phần phát triển sản xuất và thương mại Hoàng Ân Hoàng Ân Production and Trade Joint Stock Company		Thành viên HĐQT Board Member	0104785962 cấp ngày 07/07/2010 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHDTP Hà Nội 016-4705562 cấp tại Cấp 10/2010 by RGD ĐPT/Hà Nội	Căn hộ 1808, chung cư 172 Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam C/172/1808, CC 172, Ngõ Khánh, Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội, Vietnam	0	0%	Sở hữu cổ phần Owning shares
12	Công ty cổ phần Golden		Thành viên HĐQT	0108172942 cấp ngày 06/3/2018 bởi Phòng	Số 2B1, Khu dân cư 54, Ngõ	3.375.690	43.88%	Sở hữu cổ phần Owning shares

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
6	Trần Văn Bình Mr. Tran Van Binh					0	0%	Bố đẻ Father
7	Nguyễn Văn Phiêu Mr. Nguyen Van Phieu					0	0%	Bố vợ Father in law
8	Trần Lê Hồng Vân Ms. Tran Le Hong Van					9.738	0,13%	Em gái Sister
9	Ngô Tuấn Thắng Mr. Ngo Tuan Thang					0	0%	Em rể Brother in law
10	Công ty TNHH Bất động sản Bạch Dương Bach Duong Co., Ltd.		Thành viên HĐTV Board Member	0106032097 cấp ngày 12/11/2012 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT TP Hà Nội 0106032097 issued on 12th November 2012 by BKD-DOT Hanoi	8 Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0%	Sở hữu phần vốn góp Owning the capital

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Shares owned at the end of the reporting period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the reporting period	Ghi chú Notes
II	Trần Việt Trung Mr. Tran Viet Trung		Chủ HĐQT Chairman			176.020	2,29%	
1	Nguyễn Thị Thắng Mrs. Nguyen Thi Thang					0	0%	Vợ Wife
2	Trần Minh Hoàng Mr. Tran Minh Hoang					0	0%	Con Child
3	Trần Minh Khôi Mr. Tran Minh Khai					0	0%	Con Child
4	Lê Thanh Vi Mrs. Le Thanh Vi					0	0%	Con dâu Daughter-in law
5	Lê Thị Long Mrs. Le Thi Long					0	0%	Mẹ đẻ Mother

SIT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Golden Gate Partners Asia Stock Company			0108173942 issued on 6th March, 2018 by BRO-DPT Hanoi	Thanh Xuân Trung - Quận Thanh Xuân - Hà Nội. No 2B1, KĐT 34 Láng 85 Hà Đình, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hanoi			
16	Công ty Cổ phần Lychee Lychee Asia Stock Company		Bà Phan Thị Lan Hương là Tổng giám đốc Ms. Phan Thi Lan Huong is the CEO	0107465512 cấp ngày 07/06/2016 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT TP Hà Nội 0107465512 issued on 07/06/2016 by BKRDPT Hanoi	Tầng 6, số 144 phố Đội Cấn - Phường Đội Cấn - Quận Ba Đình - Hà Nội. P6, No 144 Đội Cấn, Phường Cấn Ward, Ba Đình, Hanoi, Vietnam	0	0%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Shares owned at the end of the first period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
15	Công ty cổ phần thể giới di động Mobile World Joint Stock Company		Thành viên độc lập HĐQT Board Member	0303217354 cấp ngày 05/04/2004 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT TP Hà Nội 0303217354 issued on 05 th April, 2004 by BKD-DPI Hanoi	128 Trần Quang Khai - Phường Tân Định - Quận 1 + TP Hồ Chí Minh. Số 128 Trại Quang Khai, Tân Định Ward, District 1, HCM City	0	0%	Sở hữu cổ phần Owning shares
	Công ty cổ phần Golden Gate Partners		Thành viên HĐQT Board Member	0108172942 cấp ngày 06/3/2018 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT Hà Nội	Số 2B1, Khu dân cư 54, Ngõ 85 phố Hạ Định - Phường	3.375.690	43,88%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account if any	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/No. Passport, No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
13	Công ty cổ phần Quince Việt Nam Quince Vietnam Joint Stock Company		Chủ tịch HĐQT Chairman	0107343546 cấp ngày 04/03/2016 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT TP Hà Nội 0107343546 issued on 04th March, 2016 by BKD-DPI Hanoi	Số 11, ngách 9/2 Đặng Thai Mai - Phường Quảng An - Quận Tây Hồ - Hà Nội. No 11, Lane 9/2 Dang Thai Mai, Quang An, Tay Ho, Hanoi	0	0%	Số hữu cổ phần Owning shares
14	Công ty cổ phần Two Kings Invest Two Kings Invest Joint Stock Company		Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật Chairman, The legal representative	0107600793 cấp ngày 17/10/2016 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT TP Hà Nội 0107600793 issued on 17th October 2016 by BKD-DPI Hanoi	Số nhà 43, lô đất TT4, khu tái định cư 7.3 và 8.1, Phường Mỹ Đĩnh 2, Nam Tứ Liêm, Hà Nội	0	0%	Số hữu cổ phần Owning shares

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
12	Hương An Production Development and Trade Joint Stock Company		Chủ tịch HĐQT Chairman	0107343546 cấp ngày 04/03/2016 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT TP Hà Nội 0107343546 issued on 04 March, 2016 by BKD-DPI Hanoi	Số 105A nhà F6 Khu tập thể Xã Phòng, Đường Nguyễn Trãi - Phường Thượng Đình - Quận Thanh Xuân - Hà Nội. No 105A, F-6, KTT Xã Phong Nguyễn Trãi, Thượng Đình	0	0%	Số hữu cổ phần Ownership shares

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/No. Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
10	Mrs. Tran Thi Bach Yen Công ty TNHH Bất động sản Bạch Dương Bach Duong Real Estate Company Limited		Người đại diện theo pháp luật Legal Representative	0106032097 cấp ngày 12/11/2012 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội 0106032097 issued on 12th November, 2012 by DRC-VN/Hanoi	8 Hòa Mã, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam No. 8 Hoa Ma Street, Pham Dinh Ho, Ward Ba Trung, Hanoi Vietnam	0	0%	Số hữu phần vốn góp Owning capital
11	Công ty cổ phần phát triển sản xuất và thương mại Hoàng Ân		Không/None	0104783962 cấp ngày 07/07/2010 bởi Phòng ĐKKD – Sở KHĐT TP Hà Nội 0104783962 issued on 7th October, 2010 by DRC- Hanoi	Căn hộ 1808, chung cư 172 Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành	0	0%	Sở hữu cổ phần Owning shares

STT <i>No.</i>	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
5	Đào Nhật Quang <i>Mr. Dao Nhật Quang</i>					15.000	0,19%	Anh ruột <i>Brother</i>
6	Phan Thu Hương <i>Mrs. Phan Thu Hương</i>					0	0%	Chị dâu <i>Sister in law</i>
7	Phan Thanh Vượng <i>Mr. Phan Thanh Vượng</i>					0	0%	Bố vợ <i>Father in law</i>
8	Trịnh Thị Lan <i>Mrs. Trịnh Thị Lan</i>					0	0%	Mẹ vợ <i>Mother in law</i>
9	Trần Thị Bạch Yến					0	0%	Mẹ đẻ <i>Mother</i>

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giáo dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account if any	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	Ông Đào Thế Vinh Mr. Dao The Vinh		Thành viên HĐQT Board Member			400.537	5,21%	
1	Phan Thị Lan Hương Mrs. Phan Thi Lan Huong					0	0%	Vợ Wife
2	Đào Việt Quân Dao Viet Quyen					0	0%	Con đẻ Child
3	Đào Nhật Nam Dao Nhat Nam					0	0%	Con đẻ Child
4	Đào Thế Anh Dao The Anh					0	0%	Con đẻ Child

				0107343546 Issued on 4th March, 2016 by BRO-DPI Hanoi	No 105A, Pô, KTT Xa Phong, Nguyen Trai, Thuong Dinh Thanh Xuan, Hanoi			purchase: 186,243,640 VND	
2	Công ty cổ phần Quince Việt Nam Quince Vietnam Joint Stock Company	Ông Đào Thế Vinh Mr. Dao The Vinh	Chủ tịch HDQT Chairman	0107343546 cấp ngày 04/03/2016 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT TP Hà Nội 0107343546 issued on 4th March, 2016 by BRO-DPI Hanoi	Số 11, ngách 9/2 Dĩnh Thái Mai - Phường Quảng An - Quận Tây Hồ - Hà Nội No 11, Lane 9/2 Dĩnh Thái Mai, Quang An, Tay Ho, Hanoi	2022	Nghị quyết số 05/2022/NQ- HDQT Resolution No. 05/2022/NQ- HDQT	Phi dịch vụ: 217,433,032 VND Service fee: 217,433,032 VND	

6.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HDQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HDQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director/General Director and other managers as a member of Board of Directors, Director/General Director or CEO;

Giao dịch số 11 tại mục VI.2 nêu trên.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HDQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director/General Director and other managers.

Không có None

VII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ/Share transactions of internal persons and their affiliated persons

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/The list of internal persons and their affiliated persons

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

NSH/ Lic.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License or operations or equivalent legal documents (As for organisations).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.

Không có/None.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/Transactions between the Company and other objects

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/Transactions between the Company and the company that its members of Board of Directors or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).

STT No.	Tên tổ chức Name of organisation	Mối quan hệ liên quan với người nội bộ Relationships with internal person	Chức vụ của người nội bộ tại tổ chức Position of the internal person Company	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./ Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transaction with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution No. or Decision No.	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
1	Công ty Cổ phần Thực phẩm W & E W & E Food Joint Stock Company	Ông Đào Thế Vinh Mr. Dao The Vinh	Chủ tịch HĐQT Chairman	0107343546 cấp ngày 04/03/2016 bởi Phòng ĐKKD - Sở KHĐT TP Hà Nội	Số 105A nhà P6 Khu tập thể Xã Phòng, Đường Nguyễn Trãi - Phường Thượng Đình - Quận Thanh Xuân - Hà Nội.	2022	Nghị quyết số 05/2022/NQ- HĐQT Resolution No. 05/2022/NQ- HĐQT	Mua hàng và dịch vụ: 186,243,840 VNĐ Services & good	

STT No.	Tên tổ chức/nhân Name of organization/person	Mối quan hệ liên quan với công ty Relation with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transaction with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT thông qua Resolution No. or Decision Approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
13	Nguyễn Thị Thắng Mrs. Nguyen Thi Thang	Võ Ông Trần Việt Trung - Chủ tịch HĐQT			2022	Nghị quyết số 16/2021/NQ- HĐQT Resolution No. 16/2021/NQ- HĐQT	Mua lại trái phiếu phát hành: 10,000,000,000 VNĐ Trả lãi: 911,917,809 VNĐ Bond redemption: 10,000,000,000 VNĐ Interest payment: 911,917,809 VNĐ	
14	Lê Quốc Tuấn Mr. Le Quoc Tuân	Người được ủy quyền công bố thông tin/ Authorized person to disclose information			2022	Nghị quyết số 02/2021/NQ- ĐHĐCĐ Resolution No. 02/2021/NQ- ĐHĐCĐ	Trả cổ tức: 1,747,062 VNĐ Dividend: 1,747,062 VNĐ	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationships with the Company</i>	Số Giấy NSH ¹ , ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. 1, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
		<i>Enterprise in which the related person owns to the extent of control</i>	<i>1st June, 2016 by BKHQT/Hanoi</i>	<i>Can Ward, Ba Dinh, Hanoi, Vietnam</i>				
12	Công ty TNHH Combo Home Việt Nam <i>Combo Home Vietnam Company Limited</i>		0109023830 cấp ngày 16/12/2019 bởi Phòng ĐKKD – Số KHDĐT TP Hà Nội <i>0109023830 issued on 16th December 2019 by BKRD-Hanoi</i>	Nhà số 4/50 ngõ 1194 đường Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam <i>4/50 Lane 1994 Láng, Lang Thang Ward, Hanoi, Vietnam</i>	2022	Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐQT <i>Resolution No. 05/2022/NQ-HĐQT</i>	Mua hàng và dịch vụ: 95.500.000 VND <i>Purchase of goods & services: 95,500,000 VND</i>	

STT No.	Tên tổ chức/nhân <i>Organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.*, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
		<i>with/through</i>	<i>Administration of Singapore</i>			<i>BCD Resolution No. 01/2022/NQ-HĐQT, dated Aug 2nd 2022</i>	Trả gốc vay: 82.036.669.255 VND VND Lãi vay: 4.885.244.144 VND VND <i>Principal repayment: 82,036,669,255 VND</i> <i>Interest: 4,885,244,144 VND</i>	
11	Công ty Cổ phần Lychee <i>Lychee Joint Stock Company</i>	Doanh nghiệp trong đó người có liên quan sở hữu đến mức chi phối <i>Business entity in which related party owns to the controlling level</i>	0107465512 cấp ngày 07/06/2016 Phòng DKKD – Sở KHDĐT TP Hà Nội <i>0107465512 (issued on 07/06/2016)</i>	Tầng 6, số 144 phố Đội Cấn - Phường Đội Cấn - Quận Ba Đình - Hà Nội. <i>Flo. No 144 Doi Can, Dist.</i>	2022	Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐQT <i>Resolution No. 05/2022/NQ-HĐQT</i>	Mua hàng và dịch vụ: 1.094.436.420 VND <i>Purchase of goods & services: 1,094,436,420 VND</i>	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH ⁶ , ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. 2, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>(Address)</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
			2901721473 issued on 20 th May, 2014 by BRQ-DPI Nghệ An.	No 45 Quang Trung Ward, Vinh City, Nghệ An.			Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 14,515,539,408 VND <i>Goods & services revenue: 14,515,539,408 VND</i> Cổ tức được chia: 2,231,977,264 VND <i>Dividend received: 2,231,977,264 VND</i>	
10	Prosperity Food Concepts Pte Ltd.	Cổ đông nắm giữ trên 10% cổ phiếu có quyền biểu quyết <i>Shareholder or with more than 10% of the Shareholding</i>	201805669R cấp ngày 13/02/2018 bởi Cơ quan quản lý Kế toán và doanh nghiệp Singapore <i>201805669R issued on 13-02-2018 by the Accounting and Business</i>	Số 8 Marina Boulevard, #05-02, Marina Bay Financial Centre, Singapore (018981)	16/06/2022	Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐHĐCD <i>Resolution No. 02/2021/NQ-HĐHĐCD</i>	Chia cổ tức: 16.082.917.929 VND <i>Dividend payment: 16,082,917,929 VND</i>	
					16/03/2022	Nghị quyết HĐQT số 01/2022/NQ-HĐQT ngày 27/01/2022	Đi vay: 82.036.669.255 VND <i>Borrow: 82,036,669,255 VND</i>	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH ¹ , ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
		<i>holding shares</i>		<i>Trung District, Hanoi, Vietnam</i>			<i>Interest revenue:</i> 847,261,841 VND Thu lãi vay: 5,742,454,054 VND Thu hồi công nợ: 5,000,000 VND Chia cổ tức: 21,602,721,849 VND <i>Dividend payment:</i> 21,602,721,849 VND	
9	Công ty TNHH Công Vàng Vinh <i>Golden Gate Vinh Company Limited</i>	Công ty liên kết <i>Associate</i>	2901721473 cấp ngày 20/5/2014 bởi Phòng ĐKKD Sở KHĐT Tỉnh Nghệ An	Số 45, đường Quang Trung - Phường Quang Trung - Thành phố Vinh - Nghệ An.	2022	Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐQT <i>Resolution No. 05/2022/NQ-HĐQT</i>	Thu nhập từ phi nhượng quyền: 2.318.395.320 VND <i>Franchise income:</i> 2.318.395.320 VND	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch, chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Mrs. Lê Thị Minh Phuong							
6	Lê Công Thành Mr. Le Cong Thang					0	0%	Bố chồng Father in law
7	Phan Thị Tâm Mrs. Phan Thi Tam					0	0%	Mẹ chồng Mother in law
8	Nguyễn Phuong Ly Ms. Nguyen Phuong Ly					681	0,01%	Em gái Sister
9	Công ty TNHH Tư vấn Tín Việt Tin Viet Consultant		Giám đốc Director			0	0%	Chủ sở hữu Owner

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the last period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Mrs. Nguyễn Phuong Lan							
1	Lê Công Tiến Mr. Le Cong Tien					0	0%	Chồng Husband
2	Lê Công Khanh Le Cong Khanh					0	0%	Con Child
3	Lê Công Khôi Le Cong Khoe					0	0%	Con Child
4	Nguyễn Văn Ruột Mr. Nguyen Van Ruot					0	0%	Bố đẻ Father
5	Lê Thị Minh Phuong					0	0%	Mẹ đẻ Mother in law

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
8	Mr. Trinh Dinh Hung Nguyễn Thị Hồng Hà Mrs. Nguyen Thi Hong Ha					0	0%	Mẹ chồng Mother in law
VI	Ông Kwak Dong Won Mr. Kwak Dong Won		Phó Tổng Giám Đốc/ Deputy CEO			0	0%	
1	Kwak Seung Hwa					0	0%	Con Child
2	Kwak Du Hyun					0	0%	Con gái Child
3	Mim Jung Kwak Chung					0	0%	Chị ruột Sister
VII	Nguyễn Phuong Lan		Giám đốc tài chính CEO			9000	0,12%	

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/No. Passport No. date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the reporting period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the reporting period	Ghi chú Note
	Mr. Dao Truong Thang							
3	Nguyễn Thị Phương Mai Mrs. Nguyen Thi Phuong Mai					0	0%	Mẹ đẻ Mother
4	Đào Hữu An Mr. Dao Huu An					0	0%	Em ruột Brother
5	Trịnh Kiên Thành Trinh Kien Thanh					0	0%	Con ruột Child
6	Trịnh Vũ Dương Trinh Vu Dương					0	0%	Con ruột Child
7	Trịnh Đình Hưng					0	0%	Bố Chồng Father in law

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Company Limited							
10	Quý đầu tư giá trị Techcom Techcom Value Fund		Chủ tịch Ban đại diện quỹ Chairman of Board of Representatives	43/GCN-UBCK ngày 17/11/2021 43/GCN-UBCK dated 17th November 2021		0	0%	Chủ tịch Ban đại diện quỹ Chairman of Board of Representatives
VIII	Nguyễn Mạnh Đức Mr. Nguyen Mạnh Duc		Kế toán trưởng Chief Accountant			0	0%	
1	Hoàng Thị Mai Mrs. Hoàng Thị Mai					0	0%	Vợ Wife
2	Nguyễn Hoàng Vinh Nguyen Hoang Vinh					0	0%	Con Child
3	Nguyễn Hoàng Minh					0	0%	Con Child

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Mr. Nguyen Hoang Minh							
4	Nguyễn Mạnh Viên Mr. Nguyen Mạnh Viên					0	0%	Bố đẻ Father
5	Trần Thị Duyên Mrs. Tran Thi Duyên					0	0%	Mẹ đẻ Mother
6	Hoàng Văn Tân Mr. Hoàng Van Tan					0	0%	Bố vợ Father in law
7	Nguyễn Thị Hồng Mrs. Nguyen Thi Hong					0	0%	Mẹ vợ Mother in law
8	Nguyễn Thị Hai Yến					0	0%	Em ruột Sister

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Share owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
IX	Mã: Nguyễn Thị Hải Yến Lê Quốc Tuấn Mr. Le Quoc Tuan					645	0,01%	
1	Nguyễn Thị Cẩm Hương Mrs. Nguyễn Thị Cẩm Hương		Người được ủy quyền công bố thông tin/ Authorized spokesperson			0	0%	Vợ Wife
2	Lê Quốc Minh Le Quoc Minh					0	0%	Con Child
3	Lê Nguyễn Bảo Anh Le Nguyen Bao Anh					0	0%	Con Child

STT No	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
4	Lê Quang Dậu Mr. Le Quang Dau					0	0%	Bố đẻ Father
5	Phạm Thị Khue Mrs. Pham Thi Khue					0	0%	Mẹ đẻ Mother
6	Lê Tuấn Anh Mr. Le Tuan Anh					0	0%	Anh ruột Brother
7	Lê Mỹ Hạnh Mrs. Le My Hanh					0	0%	Chị dâu Sister in law
8	Lê Việt Anh Mr. Le Viet Anh					0	0%	Anh ruột Brother
9	Lê Thủy Hoa Mrs. Le Thuy Hoa					0	0%	Chị dâu Sister in law

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
10	Lê Ngọc Anh Ms. Le Ngoc Anh					0	0%	Em ruột Sister
11	Lưu Kim Hương Mrs. Lau Kim Huong					0	0%	Mẹ vợ Mother-in-law
X	Hoàng Thu Hương Ms. Hoang Thu Huong		Người phụ trách quản trị Công ty Person in charge of company's administration			159	0,002%	
1	Nguyễn Tuấn Nam Mr. Nguyen Tuan Nam					0	0%	Chồng Husband
2	Hoàng Văn Phúc					0	0%	Bố Father

STT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Account trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Mr. Hoàng Văn Phúc							
3	Phạm Mỹ Dung Ms. Phạm Mỹ Dung					0	0%	Mẹ Mother
4	Nguyễn Văn Thịnh Mr. Nguyễn Văn Thịnh					0	0%	Bố chồng Father-in-law
5	Trần Thị Minh Hạnh Ms. Trần Thị Minh Hạnh					0	0%	Mẹ chồng Mother-in-law
6	Hoàng Thu Trang Ms. Hoàng Thu Trang					0	0%	Chị ruột Sister
7	Elias Oslo					0	0%	Anh rể Brother-in-law

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

STT No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executing</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đón, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing, converting, receiving, etc.</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1.	Trần Việt Trung	Là người nội bộ - Chủ tịch HĐQT <i>Internal person - Board Chairman</i>	337.981	4,43%	176.020	2,29%	Chuyển nhượng cổ phiếu <i>Share transfers</i>
2	Nguyễn Xuân Tương	Là người nội bộ - Thành viên HĐQT <i>Internal person - Board member</i>	304.115	3,98%	235.439	3,06%	Chuyển nhượng cổ phiếu <i>Share transfers</i> Ghi nhận cổ phiếu thưởng ESOP <i>Receipt of ESOP shares</i>
3	Đào Thế Vinh	Là người nội bộ - Tổng giám đốc <i>Internal person - CEO</i>	390.458	5,11%	400.537	5,21%	Ghi nhận cổ phiếu thưởng ESOP <i>Receipt of ESOP shares</i>
4	Nguyễn Phương Lan	Là người nội bộ - Giám đốc tài chính <i>Internal person - CFO</i>	0	0%	9.000	0,12%	Ghi nhận cổ phiếu thưởng ESOP, nhận chuyển nhượng cổ phiếu

									Receipt of ESOP shares, purchase shares
5	Nguyễn Phương Ly	Là người liên quan của người nội bộ - Em gái giám đốc tài chính <i>Related party of internal person – CEO's sister</i>	0	0%	681	0,01%	Nhận chuyển nhượng cổ phiếu <i>Purchase shares</i>		

VIII. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Không có.

Nơi nhận:

Recipients:

- Lưu: VT, QHCD

- Archived: Admin, IR

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS





TRẦN VIỆT TRUNG



